TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÀ CÚ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

C, ngày 01 tháng 12 năm 2021

Số: 86/2021/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 170/2021/TLST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2021. Về việc "tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng V. Địa chỉ: Tầng 1,3,4,5,6 Tòa nhà Thaiholdings, số 210 đường Trần Quang Khải, phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm TP.Hà Nội. Đại diện theo pháp luật ông Phạm S; Chức vụ: Tổng Giám Đốc. Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn P; Chức vụ: Giám đốc chi nhánh Trà Vinh. Địa chỉ: Số 272A, đường Nguyễn Đáng, khóm 6, phường 7, TP Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Ông Nguyễn P ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Trần Hồng K, chức vụ chuyên viên xử lý nợ, văn bản ủy quyền ngày 31/8/2021.

- Bị đơn: Ông Kim Thanh X, sinh năm 1973. Địa chỉ: Ấp A, xã G, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn Ngân hàng V là ông Trần Hồng K và bị đơn ông Kim Thanh X thống nhất khoản vay mà ông X còn nợ và tự nguyện trả cho Ngân hàng V đến ngày 23/11/2021 với số tiền của hai khoản vay:

- Đối với hợp đồng tín dụng số: 0951-16/HĐTD-LPB.TV, ngày 30/8/2016 tổng số tiền nợ tính đến ngày 23/11/2021 là 47.763.005 đồng (trong đó vốn gốc là 40.316.964 đồng, nợ lãi trong hạn 2.490.992 đồng, nợ lãi quá hạn 4.955.049 đồng).

- Đối với hợp đồng tín dụng số: HDTD860202009, ngày 03/01/2020 tổng số tiền nợ tính đến ngày 23/11/2021 là 54.322.168 đồng (trong đó vốn gốc là 40.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 4.865.671 đồng, nợ lãi quá hạn 9.456.497 đồng).

Thời gian và địa điểm giao trả: Hai bên thống nhất giao cho Chi cục thi hành án dân sự tổ chức thi hành.

Kể từ ngày 24/11/2021 thì khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc, trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Về án phí dân sự sơ thẩm số tiền bằng 2.552.129 đồng, trong đó:

- Nguyên đơn Ngân hàng V chịu 50% tiền án phí bằng 1.276.064 đồng, nhưng ông Kim Thanh X tự nguyện nộp thay số tiền này cho Ngân hàng V. Hoàn trả lại cho Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí đã nộp bằng 2.433.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006144, ngày 12/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn ông Kim Thanh X chịu 50% tiền án phí bằng 1.276.064 đồng, tuy nhiên do ông Kim Thanh X là người dân tộc thiểu số, sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn nộp số tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hánh án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7, Điều 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ..

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài Thanh